

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày: 26.02.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tấn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Hồ Quốc Khánh

- Ông Nguyễn Mạnh Tài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Lương Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST- HS ngày 02/01/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 14/02/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên bị cáo: Lê Thanh S; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 05 tháng 10 năm 1962 tại huyện Triệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 01, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Thôn 01, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không;

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 22/3/2019 bị Công an huyện Nam Trà My xử phạt vi phạm hành chính về hành vi dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc, mức phạt là 5.000.000đ. Ông Sơn đã chấp hành xong việc nộp phạt.

Họ và tên cha: Lê Thanh Tâm (đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Cẩng (đã chết).

Họ tên vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1964, trú tại: Thôn 01, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, bị cáo có 03 người con, con thứ nhất sinh năm 1991, con thứ ba sinh năm 1999.

Bị cáo hiện nay đang bị áp dụng biện pháp chặn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên bị cáo: **Trần Thị Yến A**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 5 năm 1960 tại huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 02, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Chỗ ở hiện nay: Thôn 02, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không;

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/7/2018, đánh bạc trái phép bị Công an huyện Nam Trà My xử phạt hành chính 1.500.000 đồng.

Họ và tên cha: Trần Hoàng (đã chết).

Họ và tên mẹ: Văn Thị Thân (đã chết).

Họ tên chồng: Nguyễn Anh Tài, sinh năm 1957, trú tại: Thôn 2, Trà Mai, Nam Trà My, bị can có 07 người con, con thứ nhất sinh năm 1979, con thứ bảy sinh năm 2002.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp chặn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” của Tòa án nhân dân huyện Nam Trà My. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Đinh Huy K** - Sinh năm 1974; Trú tại: Thôn 1, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam. Có mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Tô Thanh V** - Sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Mậu Long, xã Trà Sơn, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không có lý do.

+ Ông **Lê Thanh H** - Sinh năm 1991; Trú tại: Thôn 4, xã Trà Cang, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không có lý do.

+ Bà **Phạm Thị H** - Sinh năm 1965; Trú tại: Thôn 1, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 19/6/2019, Lê Thanh S đang ở quán tạp hóa của gia đình tại Thôn 1, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam, cùng với vợ là bà Phạm Thị H (sinh ngày 11/7/1965; trú: Thôn 1, Trà Mai, Nam Trà My, Quảng Nam) thì ông Tô Thanh V (sinh ngày 22/4/1979; trú tại: Thôn Mậu Long, Trà Sơn, Bắc Trà My, Quảng Nam) đến chơi, ngồi uống trà, xem ti vi; một lát sau thì có ông Đinh Huy K (sinh ngày 01/01/1974; trú: Thôn Vạn Thành, Thăng Long, Nông Cống, Thanh Hóa; tạm trú: Thôn 1, Trà Mai, Nam Trà My, Quảng Nam) cùng vào ngồi uống trà, xem ti vi. Đến khoảng 20h30 cùng ngày, Trần Thị Yến A đến gặp bà H lấy tiền nợ, sau đó ngồi lại nói chuyện với ông S, ông K, ông V (bà H đã đi về nhà ngủ). Lúc này ông S, ông V, ông K, bà A rủ nhau đánh bài. Ông S lấy 01 (một) bộ bài Tây, loại 52 (năm mươi hai) lá, bốn người

ngồi xuống theo hình vuông, cùng thống nhất với nhau về hình thức đánh bạc là đánh phỏm, được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Theo quy ước đưa ra, mỗi quân K được tính 200.000 đồng, người nào sở hữu quân K tương đương được 200.000 đồng, mỗi lần ăn quân bài của đối phương được tính thắng 50.000 đồng, lần ăn quân vòng cuối cùng được tính mỗi lần ăn quân bài là 100.000 đồng. Theo đó, người thắng một ván được xác định bằng 01(một) trong 02 (hai) trường hợp ù hoặc thắng bằng tính điểm nếu không có người ù (Ù là trường hợp người chơi có được tập hợp 03 (ba) phỏm là được xử thắng ván bài đó), Khi có người thắng bằng hình thức ù thì mỗi người chơi phải chung cho người ù 200.000 đồng. Nếu kết thúc ván phỏm mà không có người ù thì sẽ tính điểm các quân bài còn lại (đối với người chơi có phỏm), người chơi nào có số điểm các quân bài còn lại ít nhất sẽ được xử thắng cuộc và được nhận 300.000 đồng nếu có sở hữu một quân K, nếu không có quân K thì chỉ được thắng 100.000 đồng, người ít điểm nhì sẽ được gọi là thua nhất và thua 50.000 đồng, người ít điểm thứ ba sẽ được gọi là thua nhì và thua 100.000đồng, người nhiều điểm nhất sẽ gọi là thua chót và thua 150.000 đồng. Phỏm được xác định là tập hợp ít nhất 03 (ba) quân bài trở lên đồng chất và liên tiếp theo thứ tự quân bài hoặc 03 (ba) quân bài cùng thứ tự, nhưng khác chất. Chất được hiểu là Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Cứ theo quy ước thỏa thuận, ông S, ông V, ông K, bà A đánh bạc với nhau từ lúc 21h30 đến 23h00 cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Nam Trà My phát hiện và lập biên bản về hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền Việt Nam đồng, thu trên chiếu bạc 01 (một) bộ bài Tây 52 (năm mươi hai) lá, số tiền 4.000.000 đồng và tạm giữ trên người của Đinh Huy K số tiền 2.200.000 đồng. (BL: 113; 54→57; 60→61; 98→101; 104→107; 110→111; 135→138; 147→148).

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My đã thu giữ được:

- 01 (một bộ bài tây 52 lá) đã qua sử dụng, từng lá bài vẫn còn nguyên vẹn (BL: 39)
- Số tiền 4.000.000 đồng là số tiền thu trên chiếu bạc. Đây là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc, ăn thua với nhau. (BL: 39)

Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với chứng cứ khác (BL: 113; 54→57; 60→61; 98→101; 104→107; 110→111; 135→138; 147→148).

Bản Cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 31 tháng 12 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Lê Thanh S; Trần Thị Yến A về tội: “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 321 BLHS đề nghị HĐXX tuyên các bị cáo phạm tội “Đánh bạc”.

Về mức hình phạt: Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng Điều 36, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Khoản 3 Điều 321 BLHS xử phạt bị cáo Lê Thanh S từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; bị cáo Trần Thị Yến A từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận, đồng ý với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên đã luận tội đối với các bị cáo. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:** Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về tội danh:** Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 19/6/2019, Tổ công tác của Công an huyện Nam Trà My đã bắt quả tang tại quán tạp hóa của gia đình bị cáo Lê Thanh S tại Thôn 1, xã Trà Mai, huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam, các đối tượng gồm S, Tô Thanh V, Đinh Huy K, Trần Thị Yến A đang đánh bạc trái phép với tổng số tiền là 4.000.000 đồng. Các bị cáo Trần Thị Yến A, Lê Thanh S trước đó đã có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa hết thời hiệu được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lê Thanh S; Trần Thị Yến A phạm tội “**Đánh bạc**” được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trà My đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà hậu quả của nó không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến hạnh phúc của mỗi gia đình, mà còn gây mất ổn định trật tự xã hội. Do vậy, mọi hành vi đánh bạc đều phải được ngăn chặn kịp thời, xử lý, nghiêm minh trước pháp luật. Các bị cáo Lê Thanh S, Trần Thị Yến A đều biết rõ mọi

hành vi đánh bạc trái phép đều bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì máu đỏ đen, thắng thua bằng tiền nên vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Trong vụ án, các bị cáo Lê Thanh S, Trần Thị Yến A là những người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc. Do vậy, cần phải xử một mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Tuy nhiên, xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy rằng, trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Thanh S; Trần Thị Yến A thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải (Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự). Do vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà nên giao về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Thể hiện sự khoan hồng trong chính sách pháp luật hình sự nước ta.

[4] Về khẩu từ thu nhập cá nhân: Xét thấy bị cáo S và bị cáo A không có công việc làm và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập cá nhân hàng tháng đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tiền làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo S và bị cáo A. Cần xử phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định nhằm răn đe và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một bộ bài tây 52 lá) đã qua sử dụng, từng lá bài vẫn còn nguyên vẹn. Xét vật chứng trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy (Vật chứng trên đang lưu giữ tại Kho vật chứng Công an huyện Nam Trà My).

- Số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) là số tiền thu trên chiếu bạc. Đây là số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc, ăn thua với nhau nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước (vật chứng trên hiện đang tạm lưu giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện Nam Trà My, số tài khoản: 394909021586).

- Đối với số tiền 2.200.000 đồng thu được trên người ông Đinh Huy K vào tối ngày 19/6/2019, qua xác minh, xác định số tiền trên là tiền cá nhân của ông K không liên quan đến việc đánh bạc, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trà My ra quyết định trả lại số tiền nêu trên cho ông K là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]Đối với các đối tượng có liên quan gồm: Đinh Huy K và Tô Thanh V là những người cùng tham gia đánh bạc với các bị can Lê Thanh S và Trần Thị Yến A vào tối ngày 19/6/2019. Tuy nhiên hành vi của V và K chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do đó, việc cơ quan điều tra, Viện Kiểm Sát không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với K, V mà xử lý hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa:

Về tội danh, Điều luật áp dụng, mức hình phạt. Xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

[7]Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điểm s Khoản 1, Điều 51, Điều 36, Khoản 1, Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh S; Trần Thị Yến A phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

+ Xử phạt bị cáo Lê Thanh S 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trà Mai, huyện Nam Trà My tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Trà Mai trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Áp dụng điểm e khoản 2 điều 32 BLHS: Xử phạt (hình phạt bổ sung) bị cáo Lê Thanh S 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

+ Xử phạt bị cáo Trần Thị Yến A 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Trà Mai, huyện Nam Trà My tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Trà Mai trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Áp dụng điểm e khoản 2 điều 32 BLHS: Xử phạt (hình phạt bổ sung) bị cáo Trần Thị Yến A 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng)

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một bộ bài tây 52 lá) đã qua sử dụng, từng lá bài vẫn còn nguyên vẹn.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 4.000.000đ (bốn triệu đồng) hiện đang tạm giữ tại tài khoản tạm giữ số: 394909021586 của Công an huyện Nam Trà My mở tại Kho Bạc nhà nước huyện Nam Trà My.

Về án phí: Các bị cáo Lê Thanh S, Trần Thị Yến A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Nam Trà My;
- Công an huyện Nam Trà My;
- Chi cục THA Dân sự Nam Trà My;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã Trà Mai; huyện Nam Trà My;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Ngô Tấn Minh